

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH NINH THUẬN

Số: 2329/CTNTH-TTHT

V/v chi phí hoa hồng môi giới đối với
hoạt động xuất khẩu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Thuận, ngày 03 tháng 7 năm 2023

Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư VIETSUN Ninh Thuận
(Địa chỉ: Lô L5-L6, KCN Thành Hải, Thành Hải, TP. PRTC, Ninh Thuận)

Tiếp nhận văn bản số 15/CV-VSNT/2023 ngày 14/6/2023 của Công ty TNHH Đầu tư VIETSUN Ninh Thuận (Công ty) về hoa hồng môi giới xuất khẩu; Cục Thuế tỉnh Ninh Thuận có ý kiến như sau:

1. Thuế đối với cá nhân môi giới

- Khoản 1 Điều 1 và khoản 4 Điều 2 Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam quy định về đối tượng áp dụng và đối tượng không áp dụng;

- Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 103/2014/TT-BTC quy định các loại thuế áp dụng;

- Điều 8 Thông tư số 103/2014/TT-BTC quy định đối tượng và điều kiện áp dụng nộp thuế giá trị gia tăng (GTGT) theo phương pháp khấu trừ, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) trên cơ sở kê khai doanh thu, chi phí để xác định thu nhập chịu thuế;

- Điều 11 Mục 3 Chương II Thông tư số 103/2014/TT-BTC quy định đối tượng và điều kiện áp dụng nộp thuế GTGT, nộp thuế TNDN theo phương pháp tỷ lệ tính trên doanh thu;

- Điểm a khoản 2 Điều 12 Thông tư số 103/2013/TT-BTC quy định tỷ lệ % để tính thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp;

- Điểm a khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính quy định các khoản thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân (TNCN);

- Điều 17 Thông tư số 111/2013/TT-BTC quy định thuế TNCN đối với thu nhập từ kinh doanh của cá nhân không cư trú;

- Khoản 1 Điều 18 Thông tư số 111/2013/TT-BTC quy định thuế TNCN đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công;

- Khoản 1 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 20 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính) quy định về khấu trừ thuế và chứng từ khấu trừ thuế TNCN;

- Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế GTGT, thuế TNCN và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh quy định đối tượng áp dụng;

- Điều 4 Thông tư số 40/2021/TT-BTC quy định nguyên tắc tính thuế;
- Điều 10 Thông tư số 40/2021/TT-BTC quy định căn cứ tính thuế;
- Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 90/2007/NĐ-CP ngày 31/5/2007 của Chính phủ quy định Thương nhân nước ngoài.

Căn cứ những quy định trên,

- Trường hợp người môi giới là cá nhân nước ngoài cư trú hoặc cá nhân Việt Nam không đăng ký kinh doanh, ký hợp đồng với Công ty để thực hiện dịch vụ môi giới cho Công ty thì thu nhập mà cá nhân nhận được từ hợp đồng có tính chất tiền lương, tiền công theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC. Công ty thực hiện như sau:

+ Trường hợp Công ty có ký hợp đồng lao động với cá nhân từ ba tháng trở lên thì Công ty thực hiện khấu trừ thuế TNCN theo Biểu thuế lũy tiến từng phần theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC.

+ Trường hợp Công ty không ký hợp đồng lao động hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba tháng thì Công ty có trách nhiệm khấu trừ 10% đối với thu nhập từ 2.000.000 đồng/ lần trở lên trước khi trả thu nhập cho cá nhân theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC.

- Trường hợp người môi giới là cá nhân nước ngoài không cư trú không kinh doanh, ký hợp đồng với Công ty để thực hiện dịch vụ môi giới cho Công ty thì thu nhập mà cá nhân nhận được từ hợp đồng có tính chất tiền lương, tiền công. Công ty có trách nhiệm khấu trừ 20% thuế TNCN trước khi trả thu nhập theo quy định tại Điều 18 và điểm a khoản 1 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC.

- Trường hợp người môi giới là cá nhân người nước ngoài, có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật nước ngoài hoặc các giấy tờ chứng minh là thương nhân được pháp luật nước ngoài công nhận thì xác định là cá nhân kinh doanh. Thu nhập từ hợp đồng cung cấp dịch vụ môi giới của cá nhân nước ngoài chịu thuế nhà thầu đối với thu nhập từ kinh doanh. Trường hợp cá nhân kinh doanh người nước ngoài không đáp ứng điều kiện để kê khai thuế trực tiếp tại Việt Nam thì Công ty có trách nhiệm khấu trừ và kê khai, nộp thay thuế GTGT, thuế TNCN cho cá nhân kinh doanh người nước ngoài theo quy định tại Điều 11 Thông tư 103/2014/TT-BTC. Tỷ lệ thuế nhà thầu áp dụng, đối với cá nhân kinh doanh người nước ngoài như sau:

+ Tỷ lệ thuế GTGT trên doanh thu là 5% theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 12 Thông tư số 103/2014/TT-BTC.

+ Tỷ lệ thuế TNCN trên doanh thu là 5% trên doanh thu theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Thông tư 111/2013/TT-BTC (nếu là cá nhân không cư trú) hoặc 2% trên doanh thu theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm Thông tư số 40/2021/TT-BTC (nếu là cá nhân cư trú).

- Trường hợp người môi giới là cá nhân Việt Nam có đăng ký kinh doanh, ký hợp đồng với Công ty để thực hiện dịch vụ môi giới cho sản phẩm của Công ty thì thu nhập mà cá nhân nhận được từ hợp đồng dịch vụ được xác định là thu

nhập từ hoạt động kinh doanh. Việc kê khai và nộp thuế theo quy định Thông tư số 40/2021/TT-BTC.

2. Chi phí tính thuế TNDN

Chi phí môi giới được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính).

Cục Thuế tỉnh Ninh Thuận trả lời để Công ty biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Các phòng: TTKT, KK, NVDTTC;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Đặng Dũng